

BẢN TIN HÀNG NGÀY

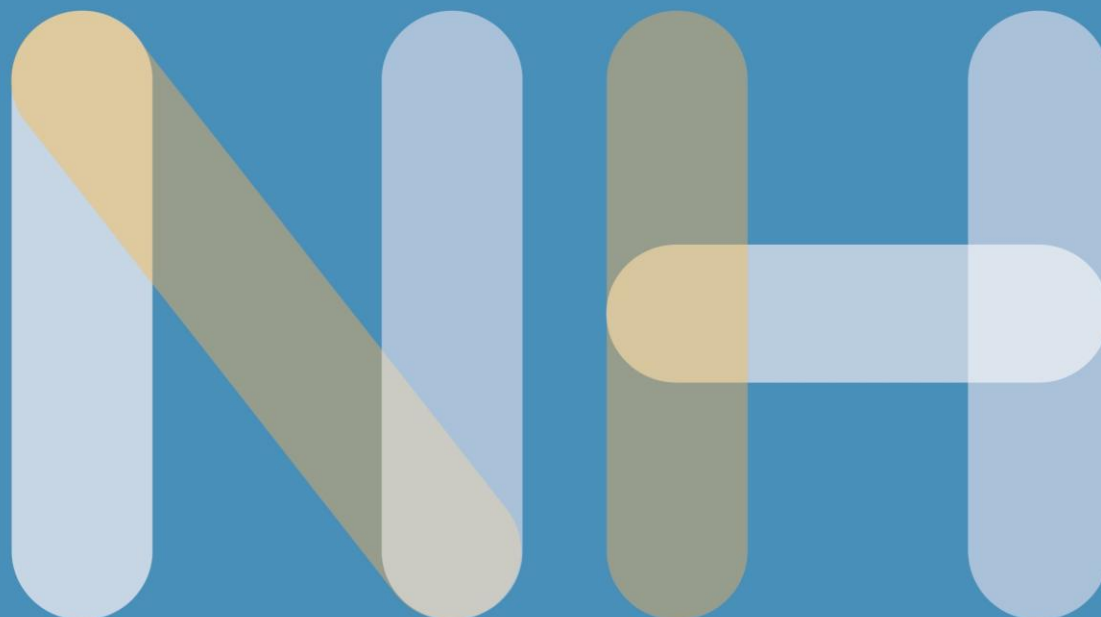
29 tháng 9 năm 2026



Tham gia Cộng đồng
Nhà đầu tư NHSV trên Zalo



Tải ứng dụng NHSV Pro để mở tài
khoản và giao dịch



Vn-Index giảm nhẹ suốt cả ngày

- Vn-Index giảm nhẹ từ 1-3 điểm trong phiên sáng, giảm mạnh hơn trong suốt phiên chiều, nhưng lại hồi phục từ cuối phiên chiều và đóng cửa chỉ còn giảm 2.95 điểm
- Số mã giảm gấp 1.2 lần số mã tăng là lý do khiến thị trường giảm
- Nhóm dầu khí vẫn tăng rất tốt, trong đó PVT tăng tới 6.4%
- Vài nhóm ngành khác tăng nhẹ như chứng khoán, thép, khu công nghiệp, điện
- Ngược lại, nhóm ngân hàng và VIN giảm nhẹ kéo chỉ số xuống
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE giảm 17% so với ngày trước đó.

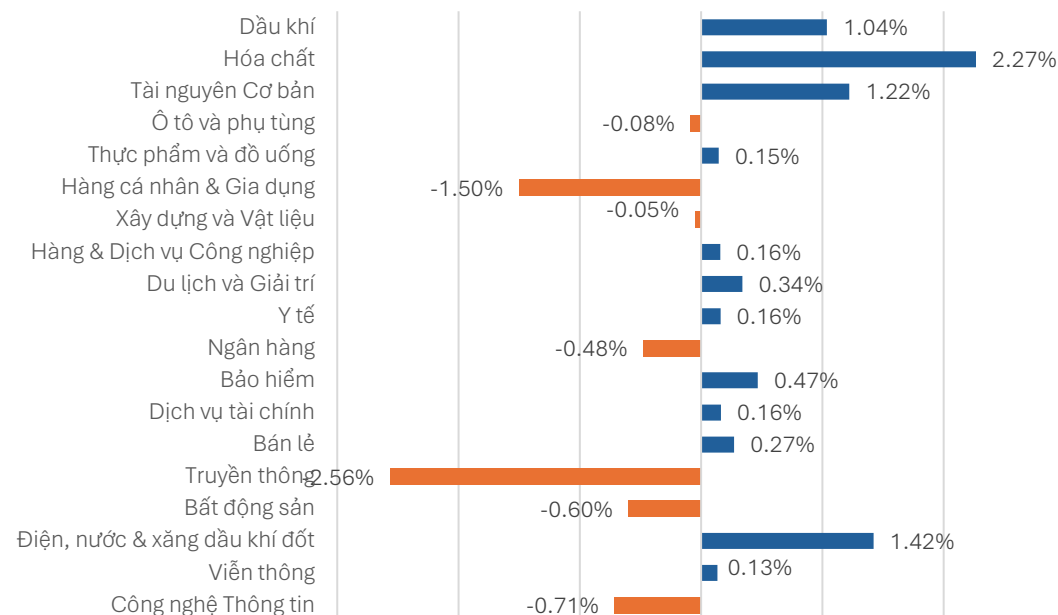


	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,777.7	269.9	125.5
(+/-)	-2.95	-1.4	0.54
(%)	-0.17%	-0.52%	0.43%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	436	38	20
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	10,320	675	370
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(406)	20	(1)
Số mã tăng	133	69	120
Số mã giảm	170	68	73
Số mã giá không đổi	66	59	92

1.

Nhận định thị trường

- Vn-Index tiếp tục có phiên hồi phục tốt khi giảm về vùng hỗ trợ 1,770 điểm
- Áp lực bán cũng đã giảm, thanh khoản không lớn. Xác suất để Vn-Index giảm quá sâu là không cao
- Tuy vậy, VN-Index vẫn còn 1 tin xấu trong các ngày tới: đó là lạm phát tháng 9 dự báo sẽ cao, và kéo theo lạm phát trung bình 9 tháng vượt 4.5% - mức Quốc hội giao
- Do đó, hiện tại vẫn là thời điểm mua tích lũy cổ phiếu do định giá đã về vùng rất rẻ và giá cổ phiếu đã giảm sâu. Tuy vậy, có thể Vn-Index cũng chưa thể tăng ngay trong vài ngày.



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	9.48	1.80
2	Nguyên vật liệu	10.38	1.41
3	Công nghiệp	11.44	1.67
4	Hàng Tiêu dùng	13.07	2.18
5	Dược phẩm và Y tế	13.80	1.45
6	Dịch vụ Tiêu dùng	18.57	3.45
7	Viễn thông	17.98	5.57
8	Tiện ích Cộng đồng	10.55	1.67
9	Tài chính	17.57	2.74
10	Ngân hàng	8.53	1.42
11	Công nghệ Thông tin	12.17	2.46

2.

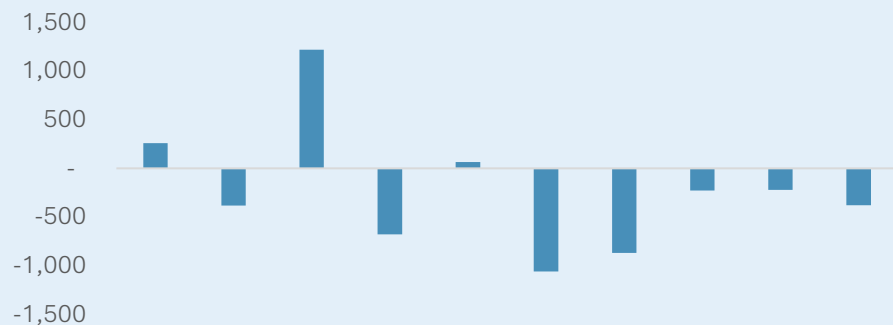
Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu CB		Tiện ích		Hóa chất	
EIB	2.09%	DIG	3.25%	HCM	2.30%	BHN	3.14%	CII	1.22%	DHC	3.10%	REE	3.40%	GVR	3.42%
VIB	1.90%	IJC	1.83%	TVS	1.37%	ANV	2.29%	HHV	0.89%	HSG	1.92%	GAS	1.68%	DPR	3.20%
SSB	1.33%	BCM	1.41%	VDS	0.51%	SBT	1.10%	VGC	0.58%	HPG	0.50%	NT2	1.44%	PHR	2.51%
BID	0.42%	TCH	0.88%	SSI	0.00%	MSN	0.58%	CTD	0.51%	NKG	0.42%	HNA	0.70%	AAA	1.26%
VPB	0.00%	VHM	0.43%	BSI	0.00%	FMC	0.46%	CTR	0.14%	ACG	0.00%	POW	0.40%	DPM	0.44%
ACB	-0.24%	KDH	0.33%	FTS	0.00%	MCM	0.38%	PC1	0.00%	PTB	-1.21%	BWE	0.12%	VFG	0.00%
CTG	-0.34%	HDG	0.33%	DSE	0.00%	KDC	0.00%	BMP	-0.14%			GEG	0.00%	CSV	0.00%
HDB	-0.36%	NLG	0.00%	AGR	-0.41%	VNM	0.00%	HTI	-0.27%			PPC	0.00%	DGC	-0.41%
NAB	-0.40%	PDR	0.00%	DSC	-0.70%	HAG	0.00%	VCG	-0.37%			VSH	0.00%	DCM	-0.99%
SHB	-0.43%	SIP	-0.20%			PAN	0.00%					PGD	0.00%		
OCB	-0.50%	CRE	-0.32%			DBC	-0.32%					CHP	-0.19%		
VCB	-0.51%	QCG	-0.41%			BAF	-0.47%					TMP	-0.20%		
TPB	-0.68%	HDC	-0.47%			ASM	-0.60%					PGV	-0.45%		
MSB	-0.71%	DXG	-0.49%			SAB	-0.69%					SHP	-1.11%		
TCB	-0.76%	SZC	-0.58%			VHC	-0.82%					TDM	-3.93%		
MBB	-1.01%	VIC	-0.82%												
STB	-1.81%	VRE	-1.02%												
LPB	-4.40%	KBC	-1.16%												
		DXS	-1.70%												
		VPI	-2.26%												
		SJS	-2.78%												
		NVL	-6.79%												
		KOS	-6.91%												

3.

Giao dịch khối ngoại

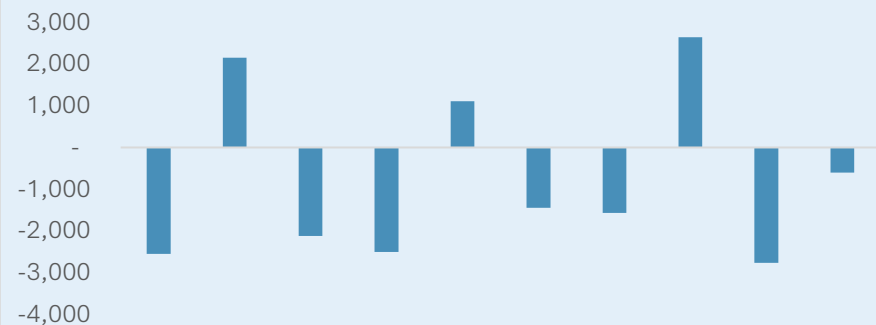
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	PVT	HOSE	100.35	39.56	60.80
2	PLX	HOSE	40.03	4.87	35.16
3	VIB	HOSE	32.86	4.53	28.32
4	PVS	HNX	36.90	11.61	25.29
5	BVH	HOSE	25.32	4.04	21.28
6	GAS	HOSE	32.15	11.19	20.95
7	GEX	HOSE	28.23	9.03	19.20
8	VIX	HOSE	31.75	14.38	17.38
9	KDH	HOSE	18.29	4.42	13.88
10	FRT	HOSE	43.83	29.96	13.87
11	VND	HOSE	16.94	4.93	12.00
12	DPM	HOSE	17.62	6.79	10.83
13	VPI	HOSE	14.27	3.73	10.54
14	LPB	HOSE	25.36	14.82	10.54
15	POW	HOSE	13.18	2.75	10.44

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	VPB	HOSE	21.16	270.17	- 249.01
2	HPG	HOSE	48.85	100.66	- 51.81
3	ACB	HOSE	8.92	60.07	- 51.15
4	VIC	HOSE	28.11	77.77	- 49.66
5	VHM	HOSE	54.79	95.35	- 40.56
6	VCB	HOSE	5.35	45.65	- 40.30
7	CTG	HOSE	22.67	58.20	- 35.52
8	STB	HOSE	24.23	58.13	- 33.90
9	PNJ	HOSE	4.03	35.48	- 31.45
10	TCB	HOSE	75.44	101.30	- 25.86
11	FPT	HOSE	35.78	58.29	- 22.51
12	HAH	HOSE	7.27	28.86	- 21.59
13	VRE	HOSE	6.58	24.22	- 17.64
14	VCI	HOSE	7.85	24.94	- 17.09
15	HDB	HOSE	14.96	30.27	- 15.32

4.

Cập nhật vĩ mô

	Gần nhất	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	99.10	-5.00%	2.33%	62.86%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	92.60	0.21%	-3.32%	61.27%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,155.30	-3.84%	-5.21%	-3.94%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,630	-0.01%	-0.04%	2.03%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,170	0.04%	-0.15%	-0.78%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	25,950	0.00%	0.12%	-3.24%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	0.50%	-0.37%	-6.34%	-1.27%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.66%	0.00%	0.00%	0.59%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.85%	0.00%	-0.01%	0.67%

Standard Chartered dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam quý III/2026 đạt 8,7% đưa tăng trưởng nửa cuối lên 10,6% so với cùng kỳ năm trước và giữ nguyên dự báo tăng trưởng GDP năm 2026 ở mức 9,5%

Theo ngân hàng này, nền kinh tế Việt Nam được kỳ vọng sẽ tiếp tục duy trì động lực tăng trưởng mạnh mẽ trong thời gian còn lại của năm 2026, bất chấp những thách thức từ môi trường bên ngoài. Các chỉ số kinh tế tháng 9 được dự báo tiếp tục phản ánh đà mở rộng của nền kinh tế, trong đó lạm phát tháng 9 được dự báo ở mức 4,5% so với cùng kỳ năm trước, duy trì quanh ngưỡng mục tiêu kiểm soát lạm phát của Chính phủ.

5.

Bản tin doanh nghiệp



MSB: MSB đề xuất tăng vốn điều lệ thêm 9.360 tỷ đồng và kế hoạch mở rộng hệ sinh thái tài chính

Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam (MSB) đang lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc tăng vốn điều lệ thêm 9.360 tỷ đồng, kế hoạch mở rộng hệ sinh thái tài chính, gồm thành lập ngân hàng 100% vốn tại Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam, mua công ty chứng khoán và đầu tư vào bảo hiểm nhân thọ, phi nhân thọ.

Theo đó, tăng vốn điều lệ được thực hiện thông qua chào bán cổ phiếu ra công chúng. Với phương án mới, vốn điều lệ của MSB dự kiến tăng lên 46.800 tỷ đồng.



REE: REE hợp tác thành viên Xuân Cầu Holdings làm dự án điện gió tại Cần Thơ

Sở Tài chính TP. Cần Thơ vừa tiếp nhận hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Nhà máy điện gió Vĩnh Tân từ liên danh CTCP Năng lượng XCE và Công ty TNHH Năng lượng REE. Dự án có công suất thiết kế 200MW với mục tiêu sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo, đồng thời thực hiện truyền tải và phân phối điện.

Trong liên danh, CTCP Năng lượng XCE là doanh nghiệp kế thừa mảng năng lượng tái tạo từ hệ sinh thái Xuân Cầu Holdings, hiện sở hữu và vận hành khoảng 390 MW công suất điện mặt trời và điện gió. Đối tác còn lại là Công ty TNHH Năng lượng REE (REE Energy), thành viên thuộc CTCP Cơ Điện Lạnh (REE).



BCM: Becamex Group góp thêm gần 270 tỷ đồng vào Becamex - Bình Phước

Tập đoàn Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex - CTCP (BCM) vừa thông qua việc tăng thêm vốn góp tại CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex – Bình Phước. Theo đó, trong năm 2026, tổng số vốn tăng thêm của Becamex - Bình Phước là 665,87 tỷ đồng, trong đó BCM góp thêm 266,34 tỷ đồng. Việc góp vốn dự kiến chia thành 2 đợt. Đợt 1, Becamex Group sẽ góp 86,34 tỷ đồng trong vòng 30 ngày kể từ ngày Becamex – Bình Phước thanh toán tiền cổ tức năm 2025. Đợt 2, 180 tỷ đồng còn lại sẽ được BCM "rót" trước ngày 30/9/2026. Sau khi các cổ đông hoàn tất việc góp thêm vốn, Becamex – Bình Phước sẽ có vốn điều lệ mới là 3.364,2 tỷ đồng, trong đó, Becamex Group duy trì tỷ lệ sở hữu 40%.

6.

Lịch sự kiện

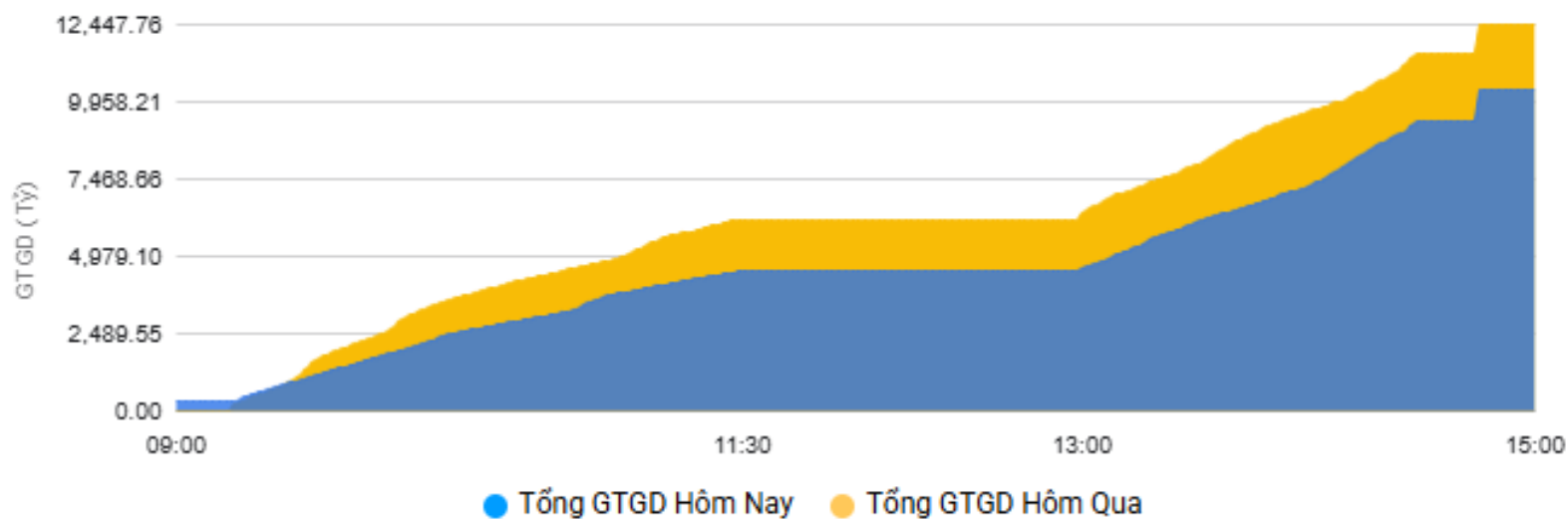
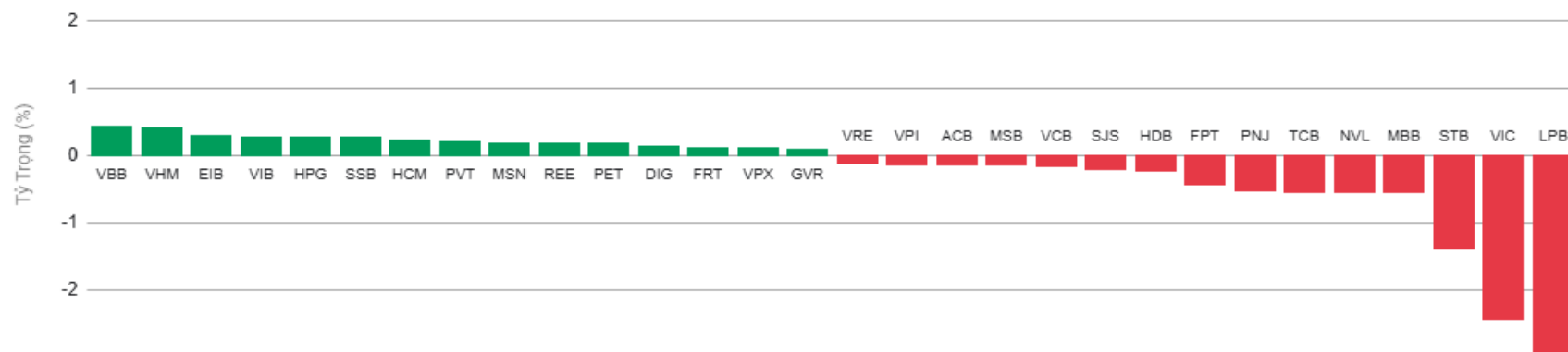
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
SBR	30/09/2026	12/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1.53%	153
L12	30/09/2026	30/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
GLT	30/09/2026		Phát hành cổ phiếu	6.50%	
GLT	30/09/2026		Phát hành cổ phiếu	25.50%	
NVL	30/09/2026		Phát hành cổ phiếu	33.33%	
LAS	01/10/2026	21/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
VOS	01/10/2026	26/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9.00%	900
NST	01/10/2026	19/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13.00%	1,300
ADP	01/10/2026	22/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
TD6	01/10/2026	12/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
CKV	01/10/2026	09/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.40%	640
PNP	01/10/2026	30/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16.00%	1,600
VHF	02/10/2026	22/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2.90%	290
UDJ	02/10/2026	14/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	400
PIS	02/10/2026	14/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.50%	1,050
TPB	02/10/2026		Phát hành cổ phiếu	15.00%	
TPB	02/10/2026	14/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
HND	02/10/2026	15/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.00%	300
PDV	02/10/2026	19/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.00%	600

7.

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (29/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/5/2024	23/07/2026	26,980	22,950	17.6%	Link	Link
TPB	1/7/2024	07/08/2026	20,000	14,500	37.9%	Link	Link
TCB	12/8/2024	24/07/2026	37,300	32,600	14.4%	Link	Link
MBB	29/8/2024	21/08/2026	25,000	19,600	27.6%	Link	Link
ACB	23/9/2024	29/07/2026	27,000	21,050	28.3%	Link	Link
HDB	15/10/2024	1/4/2026	32,191	27,400	17.5%	Link	Link
CTG	28/11/2024	8/5/2026	41,300	29,750	38.8%	Link	Link
VCB	24/2/2025	07/08/2026	72,000	58,000	24.1%	Link	Link
BID	20/3/2025	17/3/2026	47,720	35,900	32.9%	Link	Link
STB	14/5/2025	31/03/2026	58,700	75,800	-22.6%	Link	Link
HPG	13/01/2025	13/8/2026	28,100	20,300	38.4%	Link	Link
HSG	14/02/2025	18/8/2026	11,700	10,100	15.8%	Link	Link
NKG	7/3/2025	17/8/2026	12,200	9,500	28.4%	Link	Link
VSC	18/06/2025	03/09/2026	22,800	13,550	68.3%	Link	Link
HAH	31/3/2025	21/08/2026	61,600	52,900	16.4%	Link	Link
PVT	17/7/2025	3/8/2026	24,000	24,950	-3.8%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (29/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
NLG	30/9/2024	02/06/2026	40,400	21,650	86.6%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	34,600	15,350	125.4%	Link	Link
DXG	15/11/2024	03/9/2026	17,200	10,150	69.5%	Link	Link
DXS	15/1/2025	03/9/2026	8,000	5,210	53.6%	Link	Link
KBC	22/1/2025	9/9/2026	35,500	25,500	39.2%	Link	Link
BCM	4/8/2024	17/09/2026	70,200	39,600	77.3%	Link	Link
VRE	21/3/2025	30/07/2026	29,600	24,150	22.6%	Link	Link
VHM	29/4/2025	04/08/2026	75,000	69,800	7.4%	Link	Link
HDC	5/6/2025	30/01/2026	21,043	10,550	99.5%	Link	Link
PDR	30/6/2025	19/03/2026	18,600	11,300	64.6%	Link	Link
FRT	5/2/2026	05/02/2026	170,000	142,000	19.7%	Link	Link
MWG	13/2/2026	21/08/2026	99,999	71,900	39.1%	Link	Link
PVD	3/03/2026	3/3/2026	24,270	18,950	28.1%	Link	Link
DGW	23/04/2026	21/08/2026	49,999	45,800	9.2%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (29/09/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VNM	28/05/2026	28/05/2026	75,000	60,300	24.4%		Link
ANV	05/06/2026	04/09/2026	25,000	15,650	59.7%		Link
VHC	05/06/2026	05/06/2026	75,000	48,250	55.4%		Link
PHR	05/06/2026	05/06/2026	46,670	32,700	42.7%		Link
FMC	12/06/2026	12/06/2026	45,000	33,000	36.4%		Link
REE	12/06/2026	12/06/2026	62,000	47,150	31.5%		Link
DPG	12/06/2026	12/06/2026	45,000	27,500	63.6%		Link
SIP	18/06/2026	18/06/2026	74,000	49,050	50.9%		Link
IDC	19/06/2026	19/06/2026	54,550	33,500	62.8%		Link
PHP	26/06/2026	26/06/2026	59,000	47,400	24.5%		Link

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

